ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1808 /QĐ-UBND	*Gia Lai, ngày 15 tháng 09 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục 06 thủ tục hành chính về bảo hiểm thất nghiệp trong lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ triển khai thí điểm trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-BNV ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố 06 thủ tục hành chính về bảo hiểm thất nghiệp triển khai thí điểm trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 306/TTr-SNV ngày 10 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính về bảo hiểm thất nghiệp trong lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ triển khai thí điểm trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 990/QĐ-BNV ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Điều 2. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự thảo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

DANH MỤC 06 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP TRONG LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
1	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp (1.014320.H21)	- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: Thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; - Trường hợp người lao động không đến nhận tiền trợ cấp thất nghiệp và không thông báo bằng văn bản với cơ quan bảo hiểm xã hội sau thời hạn 03 tháng kể từ ngày người lao động hết thời hạn hưởng theo quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp: trong thời hạn 07 ngày làm việc sau thời hạn nêu trên, cơ quan bảo hiểm xã hội thông báo với trung tâm dịch vụ việc làm về việc người lao động không đến nhận tiền trợ cấp thất nghiệp; trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo thì trung tâm dịch	Trực tuyến: Qua cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	-	Toàn trình	-	- Luật Việc làm năm 2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ; - Thông tư số	-

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
		vụ việc làm trình ký quyết định về việc bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.					28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	
2	Thông báo về việc tìm việc làm hằng tháng (1.014321.H21)	Không quy định	Trực tuyến: Qua cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	-	Toàn trình	-	- Luật Việc làm năm 2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính	

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
							phủ; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	
3	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp (1.014322.H21)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động không đến thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định	Trực tuyến: Qua cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	-	Toàn trình	-	- Luật Việc làm năm 2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ - Nghị định số	

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
							45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	
4	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp (1.014323.H21)	Không quy định	Trực tuyến: Qua cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	-	Toàn trình	-	- Luật Việc làm năm 2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc	

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
							hội - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động –	

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
							Thương binh và Xã hội	
5	Liên thông chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (Chuyển đi - Chuyển đến) (1.014326.H21)	Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động	Trực tuyến: Qua cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	-	Toàn trình	-	- Luật Việc làm 2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;	

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
							- Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	
6	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp (1.014327.H21)	Không quy định	Trực tuyến: Qua cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	-	Toàn trình	-	- Luật Việc làm 2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ; Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 28/2015/TT-	

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
							BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	
Tổng cộng: 06 TTHC								